TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2023/HS-ST
Ngày 22 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Trịnh Anh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Mai Văn B, sinh năm 1996 tại Bạc Liêu; nơi thường trú: ấp C, xã A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm vuông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị C; vợ Lý Thị Trang Đ (bị cáo trong cùng vụ án), con: chưa có; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: chưa có án tích nhưng vào ngày 15/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong quyết định ngày 18/5/2020; bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 21/6/2023 thì bị bắt, tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Lý Thị Trang Đ, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu; nơi thường trú: khóm 4, phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nơi tạm trú: ấp C, xã A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khơ me; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hồng S (đã chết) và bà Lý Thị H; chồng Mai Văn B (bị cáo trong cùng vụ án), con: chưa có; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: chưa có án tích nhưng vào ngày 15/01/2019 bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 21/6/2023 thì bị bắt, tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 00 phút ngày 14/6/2023, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Công an phường 6, thành phố Cà Mau tiến hành bắt quả tang Mai Văn B, Lý Thị Trang Đ đang cất giữ trái phép chất ma túy tại khu vực thuộc khóm 2, phường 6, thành phố Cà Mau nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong túi quần tây phía trước bên phải của Mai Văn B đang mặc có một gói thuốc màu xanh đen hiệu "YETT VIRGINIA" bên trong gói thuốc có 12 điếu thuốc lá và 02 bọc nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M17/2023; tạm giữ của B một xe mô tô biển số 94F7 – 5730; tạm giữ của Đ một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt có gắn 02 sim số 0945781817, 0842099007.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 14/6/2023, thể hiện: B và Đ dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số: 266/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M17/2023 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,8507 gam, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

- Không hoàn lại tinh thể màu trắng ký hiệu M17/2023 sau khi giám định (hết mẫu).

- Hoàn lại: phong bì hình chữ nhật ký hiệu M17/2023; 02 (hai) bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M17/2023 (tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 266/KL-KTHS ngày 16/6/2023).

Quá trình điều tra, B và Đ khai nhận: Ngày 14/6/2023, B và Đ được mẹ ruột của B là bà Phạm Thị C cho số tiền 8.000.000 đồng để mua xe về sử dụng nên B mượn xe của Nguyễn Văn S là bạn cùng xóm chở Đ đến phường 6, thành phố Cà Mau để mua xe. Trên đường đi, B bàn bạc với Đ mua xe còn dư tiền sẽ đi mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý. Khi đến phường 6, thành phố Cà Mau cả hai cùng vào tiệm bán xe mua xe củ với giá 5.500.000 đồng và gửi xe lại tiệm. Sau đó, B điều khiển xe chở Đài đến cầu Huỳnh Thúc Kháng thuộc khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau để mua ma túy. Tại đây, Đ ngồi trên xe đợi còn B đi bộ vào trong hẻm gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì người phụ nữ đưa cho B 02 bọc ma túy và B bỏ ma túy vào gói thuốc lá để vào trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe chở Đ tìm chỗ sử dụng ma túy vừa mua được. Trên đường đi đến khu vực khóm 2, phường 6 thì B và Đ bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cáo trạng số: 178/CT-VKS ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố các bị cáo Mai Văn B, Lý Thị Trang Đ

về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- *Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:* Vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về vật chứng, tịch thu tiêu hủy mẫu vật được hoàn lại sau khi trích giám định cùng một gói thuốc màu xanh đen hiệu "YETT VIRGINIA" và trả lại cho bị cáo Đ một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có gắn 02 sim số 0945781817, 0842099007. Đối với người phụ nữ bán ma túy cho các bị cáo do không rõ họ tên, địa chỉ nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra, giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- *Các bị cáo trình bày lời bào chữa:* Các bị cáo thừa nhận lời khai trong quá trình điều tra là do tự nguyện các bị cáo khai, việc các bị cáo đã bàn bạc cùng nhau mua ma túy để sử dụng nhưng chưa sử dụng được thì bị bắt quả tang nên Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, không oan sai và các bị cáo cũng thống nhất với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì khác nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Với lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa về diễn biến thực hiện hành vi tội phạm, đối chiếu kết luận giám định cùng các chứng cứ khác được thu thập, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra có đủ cơ sở để xác định vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/6/2023 tại khu vực khóm 2, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau các bị cáo Mai Văn B, Lý Thị Trang Đ đã và đang cất giữ trái phép chất ma tuý loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,8507 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Việc cất giữ chất ma tuý trên của các bị cáo là không hợp pháp, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết được tác hại của ma tuý nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hơn nữa, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ theo kết luận giám định thuộc tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi chính tác hại của ma tuý gây ra ức chế về thần kinh, tạo ảo giác cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, là mầm móng cho việc lây lan bệnh tật, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác đặc biệt loại tội phạm này ngày càng gia tăng, thủ đoạn thực hiện tinh vi và người thực hiện hành vi phạm tội ngày càng trẻ hóa nên việc phòng chống loại tội phạm này hiện gặp rất nhiều khó khăn, nguy hiểm. Vì vậy, cần xử lý thật nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình, cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ có nhân thân tốt (chưa tiền án, tiền sự) lại là người dân tộc, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng các tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Đài và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo B là phù hợp.

Với đánh giá tại các đoạn [2] và [3] nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ vai trò của từng bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo B là người khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng chung và có nhân thân không tốt vì đã từng bị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng khi chấp hành xong quyết định, bị cáo B vẫn không biết sửa đổi lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, mức hình phạt được áp dụng đối với bị cáo B sẽ cao hơn so với bị cáo Đài và mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung nên được chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án, Cơ quan giám định đã hoàn lại phong bì hình chữ nhật ký hiệu M17/2023; 02 (hai) bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M17/2023 (tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 266/KL-KTHS ngày 16/6/2023) cùng một gói thuốc lá màu xanh đen hiệu "YETT VIRGINIA" nên cần tịch thu, tiêu hủy. Riêng một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt có gắn 02 sim số 0945781817, 0842099007 thu giữ của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và tại phiên tòa, bị cáo Đ có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho bị cáo là phù hợp. Đối với các tài sản khác được thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã xử lý trong quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết là phù hợp.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho các bị cáo do không rõ họ tên, địa chỉ nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra, giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải chịu theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Văn B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2023.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Thị Trang Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lý Thị Trang Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2023.

3. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy một phong bì hoàn mẫu đã được niêm phong số: 266/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau cùng một gói thuốc lá màu xanh đen hiệu "YETT VIRGINIA".

Trả lại cho bị cáo Lý Thị Trang Đ một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, màn hình bị nứt có gắn 02 sim số 0945781817, 0842099007.

4. Căn cứ vào các 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng, chưa nộp).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *VKSND Tp.Cà Mau;*
- *VKSND tỉnh Cà Mau;*
- *Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;*
- *Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;*
- *Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;*
- *Nhà tạm giữ CATp.Cà Mau;*
- *Lưu hồ sơ; Văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lâm Hoài Ân